

Số: *1032* /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày *10* tháng *7* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình:
Nâng cấp, sửa chữa Trạm Y tế xã Ea Pô, huyện Cư Jút**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, quy định chi tiết kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08/9/2015 của liên Bộ: Kế hoạch và Đầu tư – Tài chính về việc quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1960/QĐ-UBND ngày 04/12/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2018 cho Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 390/QĐ-UBND, ngày 28/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông, về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, sửa chữa Trạm Y tế xã Ea Pô, huyện Cư Jút;

Xét Quyết định số 158/QĐ-SXD ngày 27/6/2019 của Sở Xây dựng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, sửa chữa Trạm Y tế xã Ea Pô, huyện Cư Jút;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế (Chủ đầu tư) tại Tờ trình số 112/TTr-SYT ngày 01/7/2019 (kèm theo Báo cáo số 90/BC-SYT ngày 03/4/2019 của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông, về việc dự kiến các gói thầu thực hiện lựa chọn nhà thầu qua mạng năm 2019 (lần 2)) và kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 245/BC-SKH-GS&TTr, ngày 05/7/2019 về kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nâng cấp, sửa chữa Trạm Y tế xã Ea Pô, huyện Cư Jút,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nâng cấp, sửa chữa Trạm Y tế xã Ea Pô, huyện Cư Jút, với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.



Điều 2.

1. Sở Y tế (Chủ đầu tư):

- Tổ chức lựa chọn nhà thầu đáp ứng năng lực thực hiện theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt, đảm bảo chất lượng công trình và tuân thủ các quy định hiện hành; thực hiện đầy đủ quy định tại Thông tư số 04/2017/TT-BKHĐT, ngày 15/11/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, quy định chi tiết về lựa chọn nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; thực hiện đúng quy định về đấu thầu qua mạng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08/9/2015 của liên Bộ: Kế hoạch và Đầu tư – Tài chính về việc quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng;

- Trong quá trình triển khai, nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg, ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ, phân khai nguồn vốn cho các gói thầu đảm bảo triển khai thực hiện dự án đúng quy định và không gây nợ đọng vốn đầu tư; đăng tải Kế hoạch lựa chọn nhà thầu lên hệ thống đấu thầu Quốc gia đúng thời gian quy định;

- Đối với gói thầu chỉ định thầu, Chủ đầu tư thực hiện tỷ lệ tiết kiệm theo Công văn số 5699/UBND-KTTC, ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông.

- Tuân thủ các quy định khác có liên quan.

2. Sở Xây dựng chịu trách nhiệm về tính chính xác, pháp lý đối với các nội dung tại Quyết định số 158/QĐ-SXD ngày 27/6/2019 của Sở Xây dựng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, sửa chữa Trạm Y tế xã Ea Pô, huyện Cư Jút.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác, pháp lý trong kết quả thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của đơn vị; đồng thời hướng dẫn, tổ chức giám sát, theo dõi hoạt động đấu thầu được giao tại Phụ lục kèm theo Quyết định này, đảm bảo đấu thầu cạnh tranh, công khai, minh bạch và tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Y tế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Đắk Nông và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- TTHCC;
- Lưu: VT, CTTĐT, KTN (MNC).



**KT, CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Xuân Hải



PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Công trình: Nâng cấp, sửa chữa Trạm Y tế xã Ea Pô, huyện Cư Jút

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1032 /QĐ-UBND, ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Ghi chú
1	Thi công xây dựng	1.758.503.000	Nguồn vốn ngân sách (tại Quyết định số 1960/QĐ-UBND, ngày 04/12/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông)	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý III, IV/2019	Trọn gói	110 ngày	
2	Cung cấp và lắp đặt Hệ thống điện năng lượng mặt trời	90.000.000		Chỉ định thầu		Quý III, IV/2019	Trọn gói	60 ngày	
3	Tư vấn quản lý dự án	58.716.000		Chỉ định thầu		Quý III, IV/2019	Trọn gói	Theo tiến độ thực hiện dự án	
4	Tư vấn lập Hồ sơ mời thầu, đánh giá Hồ sơ dự thầu	7.339.000		Chỉ định thầu		Quý III, IV/2019	Trọn gói	40 ngày	
5	Tư vấn thẩm định Hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	2.000.000		Chỉ định thầu		Quý III, IV/2019	Trọn gói	20 ngày	
6	Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị	56.572.000		Chỉ định thầu		Quý III, IV/2019	Trọn gói	Theo tiến độ thi công	
7	Bảo hiểm công trình	1.359.000		Chỉ định thầu		Quý III, IV/2019	Trọn gói	Theo Luật kinh doanh bảo hiểm	
8	Kiểm toán độc lập	38.419.000		Chỉ định thầu		Quý III, IV/2019	Trọn gói	40 ngày	
Tổng giá trị các gói thầu		2.012.908.000							

Yêu cầu: Chủ đầu tư chịu trách nhiệm xác định gói thầu lựa chọn nhà thầu qua mạng đảm bảo lựa chọn được nhà thầu có năng lực và thực hiện lộ trình áp dụng lựa chọn nhà thầu qua mạng theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 07/2015/TTLT-BKHĐT-BTC ngày 08/9/2015, của liên Bộ: Kế hoạch và Đầu tư – Tài chính, và việc quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu qua mạng (Từ năm 2018 trở đi, tối thiểu 50% số lượng các gói thầu chào hàng cạnh tranh, 40% số lượng các gói thầu quy mô nhỏ đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế) và đúng theo các quy định hiện hành.

